

Số: 05/2025/QĐST-DS

Quận 3, ngày 08 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án dân sự thụ lý số 772/2024/TLST-DS ngày 30/10/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1

Trụ sở: 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ chi nhánh: 13 – 13 Bis Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ, theo giấy ủy quyền số 690/UQ-KĐO-HCNS ngày 04/11/2024.

Bị đơn:

- Ông Lương Thế A, sinh năm 1984

Địa chỉ thường trú: K, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ số LM81-22.OT01, B N, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Vũ Thị Ánh N, sinh năm 1982

Địa chỉ thường trú: Q, P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ số LM81-22.OT01, B N, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lương Thế A và bà Vũ Thị Ánh N có trách nhiệm thanh toán số tiền 11.117.538.989 đồng (mười một tỷ một trăm mười bảy triệu năm trăm ba mươi tám ngàn chín trăm tám mươi chín đồng) chậm nhất đến ngày 30/3/2025 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1, trong đó:

- Số tiền là 10.088.791.583 đồng, bao gồm: Nợ gốc là 9.330.040.000 đồng; nợ lãi quá hạn, lãi trong hạn, lãi chậm trả trên dư nợ gốc quá hạn là 758.751.583 đồng phát sinh từ Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 0307/KHBL/22DH ngày 05/6/2022;

- Số tiền là 1.028.747.406 đồng, bao gồm: Dư nợ thẻ tín dụng của ông Lương Thế A là 446.331.780 đồng phát sinh từ Bản đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế V kiêm hợp đồng với hạn mức thẻ ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 và ông Lương Thế A ngày 13/06/2022 và 582.415.626 đồng phát sinh từ Bản đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế V kiêm hợp đồng với hạn mức thẻ ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 và bà Vũ Thị Ánh N ngày 23/6/2022.

Ngoài ra ông Lương Thế A và bà Vũ Thị Ánh N còn phải chịu toàn bộ các khoản lãi, lãi quá hạn, lãi chậm trả phát sinh từ các hợp đồng đã ký kết từ sau ngày 30/12/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay.

Trường hợp ông Lương Thế A và bà Vũ Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 45, tờ bản đồ số 90, địa chỉ xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc sở hữu của ông Lương Thế A và bà Vũ Thị N, theo giấy chứng nhận số DE 423919 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 25/5/2022. Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 0319/KHBL-KD/22 ngày 27/06/2022, công chứng ngày 27/06/2022 tại Văn phòng C, số công chứng 6142 Quyền số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 27/06/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Huyện X

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 thì ông Lương Thế A và bà Vũ Thị Ánh N có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán đến khi trả hết khoản nợ vay.

2.2. Về chi phí tố tụng: Ông Lương Thế A và bà Vũ Thị Ánh N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

2.3. Về án phí: Ông Lương Thế A và bà Vũ Thị Ánh N chịu toàn bộ án phí là 59.558.769 đồng (năm mươi chín triệu năm trăm năm mươi tám ngàn bảy trăm sáu mươi chín đồng).

H lại số tiền tạm ứng án phí là 59.470.254 đồng (năm mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi ngàn hai trăm năm mươi tư đồng) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 theo Biên lai thu tiền số 0021342 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 ngày 28/10 /2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA DS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thủy